

Số: 146/2019/QĐST-HNGĐ

Hải An, ngày 16 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị X

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9/32/304 đường C, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 6/76/97 phố Đ, Tổ dân phố số 14, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

2. Bị đơn: Anh Phạm Tuấn V

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 9/32/304 đường C, phường D, quận L, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 6/76/97 phố Đ, Tổ dân phố số 14, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị X và anh Phạm Tuấn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị X và anh Phạm Tuấn V thuận tình ly hôn.

2.2 Về nuôi con chung: Chị X và anh V xác nhận có 02 con chung là Phạm Tuấn Đ, sinh ngày 05/04/2000 đã thành niên và Phạm Minh H, sinh ngày 17/04/2006. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con chung chưa thành niên là Phạm Minh H cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Lê Thị X và anh Phạm Tuấn V tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về chia tài sản: Chị Lê Thị X và anh Phạm Tuấn V tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5 Về án phí: Chị Lê Thị X nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị X đã nộp theo biên lai thu số 0005017 ngày 13 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng; trả lại chị X 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An;
- UBND phường Đ (đăng ký KH ngày 17/3/2000);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

